TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 180/2025/QĐST-HNGĐ.	*Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 174/2025/TLST–HNGĐ ngày 03-8-2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Quản Mai H, sinh năm 1990.

Căn cước công dân số 001190585 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10-7-2021.

Địa chỉ: Số 29A ngõ 67/93/40 Nguyễn Khánh T, tổ 9, phường Nghĩa Đ, thành phố Hà Nội.

2. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 29A ngõ 67/93/40 Nguyễn Khánh T, tổ 9, phường Nghĩa Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số 001088223 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10-5-2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Hôn nhân có đăng ký số 128 ngày 26-10-2009 tại Uỷ ban nhân dân phường Quan H, quận Cầu G, thành phố Hà Nội (nay là phường Nghĩa Đ, thành phố Hà Nội). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 4-2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra tranh cãi. Thời gian mâu thuẫn kéo dài nhiều năm, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, không thể hòa hợp. Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn

N cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình để ổn định cuộc sống.

[2]. Về con chung:

Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N sinh được 02 con chung là Phạm Minh H, giới tính: nam, sinh ngày 22-03-2010 và Phạm Phương T, giới tính: nữ, sinh ngày 30-10-2015. Khi ly hôn, chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N thỏa thuận:

- Giao cả hai con chung là Phạm Minh H và Phạm Phương T cho chị Quản Mai H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Anh Phạm Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng một tháng cho một con chung *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* kể từ tháng 08-2025 cho đến khi lần lượt con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3]. Tài sản chung: Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Công nợ chung: Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Chị Quản Mai H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn nên được ghi nhận.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07-8-2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành nhưng hai bên đương sự không thay đổi ý kiến về nội dung đã thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận chấm dứt hôn nhân giữa chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N.

- Về con chung: Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N có 02 con chung là Phạm Minh H, giới tính nam, sinh ngày 22-03-2010 và Phạm Phương T, giới tính nữ, sinh ngày 30-10-2015.

Giao cả hai con chung là Phạm Minh H và Phạm Phương T cho chị Quản Mai H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Phạm Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Quản Mai H là 1.500.000 đồng một tháng, cho một con chung *(Một triệu năm trăm nghìn đồng),* kể từ tháng 8-2025 đến khi lần lượt con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Phạm Văn N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Chị Quản Mai H và anh Phạm Văn N xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Quản Mai H tự nguyện nhận nộp toàn bộ 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0003184 ngày 05-8-2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Chị Quản Mai H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội.
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội.
- UBND phường Quan Hoa, TP Hà Nội
(Giấy CNKH số 128 ngày 26-10-2009).
- Chị Quản Mai H.
- Anh Phạm Văn N.
- Lưu HS/VPTA.

Thẩm phán

Lê Trí Cường